TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TP. HỒ CHÍ MINH
KHOA LUẬT VÀ LLCT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Học phần: **TRIẾT HỌC MAC – LENIN**
Trình độ đào tạo: Đại học

1. Thông tin tổng quát (General information)

Tên học phần:	Triết học Mác – Lênin
Tiếng Việt:	Triết học Mác – Lênin
Tiếng Anh:	Marxist - Leninist Philosophy
Mã số học phần:	121114010
Thời điểm tiến hành:	Học kỳ 1
Loại học phần:	
☒ Bắt buộc	☐ Tự chọn
Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: ☒ Kiến thức giáo dục đại cương ☐ Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: ☐ Kiến thức cơ sở ngành ☐ Kiến thức ngành ☐ Kiến thức chuyên ngành ☐ Học phần khóa luận/luận văn tốt nghiệp	
Số tín chỉ:	3 tín chỉ
Giờ tín chỉ đối với các hoạt động	45 tiết
Số tiết lý thuyết:	30 tiết
Số tiết bài tập:	0 tiết
Số tiết thảo luận, hoạt động nhóm:	14 tiết
Số tiết thực tập:	0 tiết
Số tiết hướng dẫn BTL/ĐAMH:	0 tiết
Kiểm tra:	1 tiết
Thời gian tự học:	90 tiết
Điều kiện tham dự học phần:	
Học phần tiên quyết:	
Học phần song hành:	Không
Điều kiện khác:	Không

Khoa/Bộ môn phụ trách học phần:	Bộ môn Mác - Lênin, Khoa Luật và Lý luận chính trị

2. Mô tả học phần (Course Description)

Là học phần bắt buộc, được giảng dạy đầu tiên trong các học phần lý luận chính trị. Học phần cung cấp những quan điểm duy vật biện chứng về tự nhiên, xã hội và tư duy của Chủ nghĩa Mác - Lênin. Trên cơ sở đó hình thành thế giới quan, phương pháp luận khoa học, xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng cho người học.

3. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu học phần ***(CGs)***	**Mô tả** ***(Course goal description)*** ***Học phần này trang bị cho sinh viên:***	**Chuẩn đầu ra CTĐT** (ELOs)
CG1	Các khái niệm, phạm trù, quy luật của triết học Mác - Lênin.	ELO1
CG2	Thế giới quan khoa học và cách mạng	
CG3	Các luận cứ khoa học khi xem xét, đánh giá sự vật, hiện tượng	
CG4	Niềm tin, lý tưởng cách mạng cho thế hệ trẻ hiện nay	ELO12

4. Chuẩn đầu ra học phần (CELOs - Course Expected Learning Outcomes)

Chuẩn đầu ra HP 12 111 010	**Mô tả CĐR học phần** *[2]* *(Sau khi học xong học phần này, người học có thể:)*	**Chuẩn đầu ra CTĐT***[3]*
CELO1	Hiểu biết các khái niệm, phạm trù, quy luật chung nhất của thế giới	ELO1
CELO2	Thực hiện đánh giá những vấn đề chính trị - xã hội của đất nước	ELO1
CELO3	Xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng đúng đắn	ELO12

Ghi chú: Nhóm chuẩn đầu ra kiến thức: CELO1-CELO3
Nhóm chuẩn đầu ra kỹ năng: CELO2
Nhóm mức độ tự chủ và trách nhiệm: CELO1-CELO3

Ma trận mối quan hệ giữa CĐR học phần (CELOs) và CĐR của CTĐT (ELOs)

CĐR học phần (CELOs)	CĐR của CTĐT											
	ELO1	**ELO2**	**ELO3**	**ELO4**	**ELO5**	**ELO6**	**ELO7**	**ELO8**	**ELO9**	**ELO10**	**ELO11**	**ELO12**
CELO1	H	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
CELO2	H	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
CELO3	H	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	M

H: High (Cao) M: Medium (Trung bình) L: Low (Thấp)

5.1. Phương pháp giảng dạy - học tập

Phương pháp giảng dạy áp dụng theo quy định trong công văn số 03/CV-KMtr của khoa môi trường:

(1). Phương pháp thuyết trình (Lecturing) ☒

(2). Phương pháp động não (Brainstorming) ☒

(3). Phương pháp Suy nghĩ - Từng cặp - Chia sẻ (Think-pair-share) ☒

(4). Phương pháp học dựa trên vấn đề (Problem based learning) ☒

(5). Phương pháp hoạt động nhóm (Group based learning) ☒

(6). Phương pháp đóng vai (Role playing)

(7). Phương pháp học dựa vào dự án (Project based learning)

(8). Phương pháp mô phỏng (Simualtion)

(9). Nghiên cứu tình huống (Case studies)

(10). Phương pháp tham quan thực tế (Fieldtrip/xem video)

(11). Phương pháp Dạy học thông qua làm đồ án/ thực hành/thực tập

Phương pháp học tập:

- Nghe giảng trên lớp;
- Đọc và làm bài trước các buổi giảng;
- Tra cứu thông tin về học phần trên internet;
- Làm việc nhóm;

5.2. Phương pháp kiểm tra đánh giá học phần

5.2.1 Điểm đánh giá:

- Thang điểm đánh giá: Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo quy chế đào tạo tín chỉ.

- Điểm đánh giá quá trình:

+ Trọng số: 30%, bao gồm: điểm chuyên cần, thái độ học tập và bài kiểm tra giữa kỳ.

+ Hình thức đánh giá:

Tự luận☒ Trắc nghiệm☒ Thảo luận nhóm☒ Bài tập lớn☐ Thực hành☐ Khác☒

- Điểm thi kết thúc học phần:

+ Trọng số: 70 %, bao gồm: một bài thi cuối kỳ

+ Hình thức thi:

Tự luận☒ Trắc nghiệm☐ Thực hành☐ Khác☐

5.2.2. Đánh giá sinh viên: (Course assessment)

Thành phần đánh giá [1]	**Bài đánh giá / thời gian (Ax.x) [2]**	**Nội dung đánh giá [3]**	**CĐR học phần (CELO.x.x) [4]**	**Số lần đánh giá / thời điểm [5]**	**Tiêu chí đánh giá [6]**	**Phương pháp đánh giá [7]**	**Tỷ lệ (%) [8]**
A1. Đánh giá quá trình	A1.1 Chuyên cần	Phẩm chất toàn khoa học	**CELO1,2,3**	Đánh giá toàn khóa học	Sự tham gia lớp học: tích cực, năng động, sáng tạo, tham dự đầy đủ (Theo Rubric 1)	PP quan sát	10%
	A1.2 Thái độ học tập	Phẩm chất toàn khoa học	**CELO1,2,3**	Đánh giá toàn khóa học		PP quan sát	
A2. Đánh giá giữa kỳ	A2.1 Bài thảo luận nhóm	Nội dung kiến thức các chương đã học. Hình thành kỹ năng và phẩm chất cần	**CELO1,2,3**	1	Trình bày chi tiết, chính xác, khoa học, logic, rõ ràng, sinh động,	PP hoạt động nhóm	10%

		có.			hiệu quả (Theo Rubric 3,4)		
	A2.2. Bài kiểm tra trắc nghiệm/tự luận/ bài thu hoạch. Thời gian từ 30 -45 phút	Kiến thức, kỹ năng, phẩm chất, năng lực; ND Chương I, Chương II	**CELO1,2,3**	1	Đáp ứng yêu cầu của đáp án	PP viết, Trắc nghiệm khách quan: nhiều lựa chọn, đúng/sai, điền khuyết…	10%
A3. Đánh giá cuối kỳ	Bài thi cuối khóa (Tự luận). Thời gian 60-90 phút	Kiến thức, kỹ năng, phẩm chất, năng lực toàn khóa học	**CELO1,2,3**	Đánh giá 1 lần vào thời điểm cuối kỳ	Theo thang điểm 10, đáp ứng yêu cầu của đáp án (Theo Rubric 2)	PP viết: + Tự luận: bài luận	70%

5.3. Rubric đánh giá kết quả học tập

Điểm đánh giá kết quả học tập của môn học áp dụng theo ma trận rubric quy định cho môn học lý thuyết theo quy định của Khoa Môi trường trong công văn 04/CV – KMtr.

6. Nội dung chi tiết học phần theo tuần

Tuần	Nội dung	PPGD chính	Chuẩn đầu ra của học phần
1	**Giới thiệu môn học** - Giới thiệu mục tiêu và chuẩn đầu ra môn học - Giới thiệu nội dung, phương pháp học - Giới thiệu các yêu cầu bài tập cá nhân, nhóm và các cách đánh giá kết quả học	**PPGD:**Thuyết giảng	

Tuần	Nội dung	PPGD chính	Chuẩn đầu ra của học phần
	tập, rubric của môn học		
	Chương 1: Triết học và vai trò của triết học trong đời sống xã hội		
	A/* Các nội dung chính trên lớp:* (3t) *1.1. Triết học và vấn đề cơ bản của triết học* *1.1.1. Khái lược về triết học* *1.1.2. Vấn đề cơ bản của triết học*	Thuyết trình; Suy nghĩ - Từng cặp - Chia sẻ; Dựa trên vấn đề	**CELO1**
	***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà**: (6t) *1.1.1.3. Vấn đề đối tượng của triết học trong lịch sử*		**CELO1**
2	**Chương 1:** Triết học và vai trò của triết học trong đời sống xã hội		
	A/* Các nội dung chính trên lớp:* (3t) 1.1.3. Biện chứng và siêu hình 1.2. *Triết học Mác - Lênin và vai trò của triết học Mác - Lênin trong đời sống xã hội* *1.2.1. Sự ra đời và phát triển của triết học Mác - Lênin*	Thuyết trình; Suy nghĩ - Từng cặp - Chia sẻ; Động não	**CELO1,3**
	***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà**: (6t) *1.1.3.2. Các hình thức của phép biện chứng trong lịch sử*		**CELO1**
3	**Chương 1:** Triết học và vai trò của triết học trong đời sống xã hội		
	A/* Các nội dung chính trên lớp:* (3t) *1.2.2. Đối tượng và chức năng của triết học Mác - Lênin* *1.2.3. Vai trò của triết học Mác - Lênin trong đời sống xã hội và trong sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam hiện nay.*	Thuyết trình; Thảo luận nhóm; Dựa trên vấn đề	**CELO1,2,3**
	***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà**: (6t) *1.2.2.2. Đối tượng của Triết học Mác - Lênin*		**CELO1**
4	**Chương 2:** Chủ nghĩa duy vật biện chứng		

Tuần	Nội dung	PPGD chính	Chuẩn đầu ra của học phần
	A/* Các nội dung chính trên lớp:* (3t) *2.1. Vật chất và ý thức* *2.1.1. Vật chất và các hình thức tồn tại của vật chất* *2.1.2. Nguồn gốc, bản chất và kết cấu của ý thức*	Thuyết trình; Suy nghĩ - Từng cặp - Chia sẻ; Dựa trên vấn đề	**CELO1,3**
	***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà**: (6t) *2.1.1.1. Quan niệm của chủ nghĩa duy tâm và chủ nghĩa duy vật trước C.Mác về phạm trù vật chất*		**CELO1**
5	**Chương 2:** Chủ nghĩa duy vật biện chứng		
	A/* Các nội dung chính trên lớp:* (3t) *2.1.3. Mối quan hệ giữa vật chất và ý thức* *2.2. Phép Biện chứng duy vật* *2.2.1. Hai loại hình biện chứng và phép biện chứng duy vật*	Thuyết trình; Suy nghĩ - Từng cặp - Chia sẻ; Động não	**CELO1,3**
	***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà**: (6t) *2.2.1.1. Biện chứng khách quan và biện chứng chủ quan*		**CELO1**
6	**Chương 2:** Chủ nghĩa duy vật biện chứng		
	A/* Các nội dung chính trên lớp:* (3t) *2.2.2. Nội dung của phép biện chứng duy vật*	Thuyết trình; Thảo luận nhóm; Dựa trên vấn đề	**CELO1,3**
	***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà**: (6t) *Bản chất và hiện tượng; Khả năng và hiện thực*		**CELO1**
7	**Chương 2:** Chủ nghĩa duy vật biện chứng		
	A/* Các nội dung chính trên lớp:* (3t) *2.2.2. Nội dung của phép biện chứng duy vật (tiếp theo)* *2.3.1. Các nguyên tắc của lý luận nhận thức duy vật biện chứng* *2.3.2. Nguồn gốc, bản chất của nhận thức*	Thuyết trình; Thảo luận nhóm; Dựa trên vấn đề	**CELO1,3**

Tuần	Nội dung	PPGD chính	Chuẩn đầu ra của học phần
	***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà**: (6t) *Quy luật phủ định của phủ định*		**CELO1**
8	**Chương 2:** Chủ nghĩa duy vật biện chứng		
	A/* Các nội dung chính trên lớp:* (3t) *2.3.3. Thực tiễn và vai trò của thực tiễn đối với nhận thức* *2.3.4. Các giai đoạn cơ bản của quá trình nhận thức* *2.3.5. Tính chất của chân lý*	Thuyết trình; Suy nghĩ - Từng cặp - Chia sẻ; Dựa trên vấn đề	**CELO1,3**
	***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà**: (6t) *2.3.4. Các giai đoạn cơ bản của quá trình nhận thức*		**CELO1**
9	**Chương 3:** Chủ nghĩa duy vật lịch sử		
	A/* Các nội dung chính trên lớp:* (3t) *3.1. Học thuyết hình thái kinh tế - xã hội* *3.1.1. Sản xuất vật chất là cơ sở của sự tồn tại và phát triển xã hội* *3.1.2. Biện chứng giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất*	Thuyết trình; Suy nghĩ - Từng cặp - Chia sẻ; Động não	**CELO1,2,3**
	***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà**: (6t) *3.1.2.1. Phương thức sản xuất*		**CELO1**
10	**Chương 3:** Chủ nghĩa duy vật lịch sử		
	A/* Các nội dung chính trên lớp:* (3t) *3.1.3. Biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng của xã hội* *3.1.4. Sự phát triển của các hình thái kinh tế - xã hội là một quá trình lịch sử - tự nhiên*	Thuyết trình; Thảo luận nhóm; Dựa trên vấn đề	**CELO1,2,3**
	***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà**: (6t) *3.1.4.2. Tiến trình lịch sử tự nhiên của xã hội loài người*		**CELO1**
11	**Chương 3:**		

Tuần	Nội dung	PPGD chính	Chuẩn đầu ra của học phần
	Chủ nghĩa duy vật lịch sử		
	A/* Các nội dung chính trên lớp:* (3t) *3.2. Giai cấp và dân tộc* *3.2.1. Giai cấp và đấu tranh giai cấp* *3.2.2. Dân tộc* *3.2.3. Mối quan hệ giai cấp - dân tộc - nhân loại*	Thuyết trình; Suy nghĩ - Từng cặp - Chia sẻ; Động não	**CELO1,2,3**
	***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà**: (6t) *3.2.2.1. Các hình thức cộng đồng người trước khi hình thành dân tộc*		**CELO1**
12	**Chương 3:** Chủ nghĩa duy vật lịch sử		
	A/* Các nội dung chính trên lớp:* (3t) *3.3. Nhà nước và cách mạng xã hội* *3.3.1. Nhà nước* *3.3.2. Cách mạng xã hội*	Thuyết trình; Thảo luận nhóm; Dựa trên vấn đề	**CELO1,2,3**
	***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà**: (6t) *3.3.1.5. Các kiểu và hình thức nhà nước*		**CELO1**
13	**Chương 3:** Chủ nghĩa duy vật lịch sử		
	A/* Các nội dung chính trên lớp:* (3t) *3.4. Ý thức xã hội* *3.4.1. Khái niệm tồn tại xã hội và các yếu tố cơ bản của tồn tại xã hội* *3.4.2. Ý thức xã hội và kết cấu của ý thức xã hội*	Thuyết trình; Thảo luận nhóm; Dựa trên vấn đề	**CELO1,2,3**
	***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà**: (6t) *3.4.2.2. Kết cấu của ý thức xã hội*		**CELO1**
14	**Chương 3:** Triết học và vai trò của triết học trong đời sống xã hội		
	A/* Các nội dung chính trên lớp:* (3t) *3.5. Triết học về con người* *3.5.1. Khái niệm con người và bản chất con người*	Thuyết trình; Thảo luận nhóm; Động não	**CELO1,2,3**

Tuần	Nội dung	PPGD chính	Chuẩn đầu ra của học phần
	3.5.2.Hiện tượng tha hóa con người và vấn đề giải phóng con người		
	***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà**: (6t) *3.5.1.1. Con người là thực thể sinh học xã hội*		**CELO1**
15	**Chương 3:** Triết học và vai trò của triết học trong đời sống xã hội		
	A/* Các nội dung chính trên lớp:* (3t) *3.5.3. Quan hệ cá nhân và xã hội; vai trò của quần chúng nhân dân và lãnh tụ trong lịch sử* *3.5.4. Vấn đề con người trong sự nghiệp cách mạng ở Việt Nam*	Thuyết trình; Thảo luận nhóm; Dựa trên vấn đề	**CELO1,2,3**
	***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà**: (6t) *3.5.3.1. Quan hệ giữa cá nhân và xã hội*		**CELO1**
15	Công bố điểm quá trình Hướng dẫn ôn tập và giải đáp thắc mắc Thực hiện đánh giá chất lượng đào tạo	GV thông báo	

Ma trận mối quan hệ giữa bài học và CĐR học phần

Bài học (Module)	Chuẩn đầu ra học phần		
	CELO1	**CELO2**	**CELO3**
Module 1	**M**	-	**M**
Module 1	**M**	**M**	**M**
Module 3	**M**	**M**	**M**

H: High M: Medium L: Low

7. Tài liệu học tập

7.1. Tài liệu chính:

Bộ giáo dục và Đào tạo(2019), Giáo trình triết học Mác - Lênin, Tài liệu tập huấn các môn Lý luận chính trị.

7.2. Tài liệu tham khảo:

1. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2016.

2. Bộ giáo dục và Đào tạo, Triết học.3 quyển, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003.

3. Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia, Giáo trình triết học Mác - Lênin (Tái bản có sửa chữa, bổ sung), NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2010.

8. Quy định của học phần

8.1. Quy định về tham dự lớp học

Sinh viên/học viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ các buổi học. Trong trường hợp nghỉ học do lý do bất khả kháng thì phải có giấy tờ chứng minh đầy đủ và hợp lý.

Sinh viên vắng quá 2 buổi học dù có lý do hay không có lý do đều bị coi như không hoàn thành khóa học và phải đăng ký học lại vào học kỳ sau.

8.2. Quy định về hành vi lớp học

Học phần được thực hiện trên nguyên tắc tôn trọng người học và người dạy. Mọi hành vi làm ảnh hưởng đến quá trình dạy và học đều bị nghiêm cấm.

Sinh viên/học viên phải đi học đúng giờ quy định. Sinh viên/học viên đi trễ quá 15 phút sau khi giờ học bắt đầu sẽ không được tham dự buổi học.

Tuyệt đối không làm ồn, gây ảnh hưởng đến người khác trong quá trình học.

Tuyệt đối không được ăn uống, nhai kẹo cao su, sử dụng các thiết bị như điện thoại, máy nghe nhạc trong giờ học.

Máy tính xách tay, máy tính bảng chỉ được thực hiện vào mục đích ghi chép bài giảng, tính toán phục vụ bài giảng, bài tập, tuyệt đối không dùng vào việc khác.

8.3. Quy định về tự học

Sinh viên trước và sau mỗi bài học trên lớp cần dành thời gian đọc bài, làm bài tập nhóm theo yêu cầu môn học

Thời gian tự học dành cho môn học tối thiểu 90 tiết

Sinh viên vắng 1 buổi học trên lớp tự học phần kiến thức vắng mặt và liên lạc với các bạn trong nhóm để học và bổ sung kiến thức

Sinh viên phải làm các bài tập cá nhân, bài tập nhóm và nộp trên đường link google drive do giảng viên cung cấp đúng thời hạn quy định.

8.4. Quy định về học vụ

Các vấn đề liên quan đến xin bảo lưu điểm, khiếu nại điểm, chấm phúc tra, kỷ luật trường thì được thực hiện theo quy chế học vụ của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh.

8.5. Quy định phản hồi thông tin

Sinh viên tham gia phản hồi ý kiến về hoạt động giảng dạy của giảng viên về môn học và chất lượng đào tạo của khoa theo đường link sau đây vào cuối kỳ.

https://docs.google.com/forms/d/e/1FAIpQLScwei1Az3E-s1pLTDfwqjAshALX4Vz5b61jcCmYgHG-Aul48w/viewform

9. Giảng viên phụ trách môn học

- Giảng viên phụ trách môn học: ThS. Nguyễn Thị Ngọc

- Nhóm giảng viên giảng dạy môn học: Bộ môn Mác - Lênin

- Địa điểm liên lạc: Văn phòng Khoa Luật và Lý luận chính trị – Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Tp.HCM - 236 B Lê Văn Sỹ - Phường 01 – Quận Tân Bình – Tp HCM.

10. Ngày phê duyệt: 02/07/2020.